

Bản án số: 33/2019/HS-PT
Ngày 28-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Nga

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Toàn.

Ông Thái Rết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Ông Đào Tiến Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/TLPT-HS ngày 05/4/2019 đối với bị cáo Cô Văn T, Huỳnh Hữu N do có kháng cáo của những người bị hại Trần Văn C1, Nguyễn Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. Bị cáo Cô Văn T (Tên gọi khác T); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994; Nơi cư trú: ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Con ông Cô Văn L, sinh năm 1978 (sống) và Thạch Thị Q, sinh năm 1970 (sống); Anh em ruột: bị cáo có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2018 cho đến nay (có mặt).

2. Bị cáo Huỳnh Hữu N (Tên gọi khác: Ch); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996; Nơi cư trú: thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Huỳnh Hữu P, sinh năm 1978 (sống) và NLC2, sinh năm 1975 (sống); Anh em ruột: bị cáo có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2018 cho đến nay (có mặt).

** Những người bị hại kháng cáo:*

- Ông Trần Văn C1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- NLQ1, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- NLQ2, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- NLQ3, sinh năm 1970; Nơi cư trú: ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

** Người làm chứng và hiểu biết sự việc:*

1. NLC1, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Khóm A, phường B, thành phố S; Tạm trú: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. NLC2, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp G, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

3. NLC3, sinh năm 1953; Nơi cư trú: ấp P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. NLC4, sinh năm 1957; Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

5. NLC5; Nơi cư trú: ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

** Người phiên dịch tiếng Khmer:* Bà Sơn Hồng V- Phóng viên Báo Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/5/2018, NLQ1 điện thoại cho T và N mang gà của NLQ1 đến sòng gà tại ấp G để đá ăn tiền với gà của Nguyễn Văn H, bạn của H là Trần Văn C1 cũng đến xem đá gà. Trong lúc đá gà thì giữa NLQ1 và H xảy ra mâu thuẫn cự cãi nên T và N đem gà về chòi nuôi gà của NLQ1. Lúc này, H và NLQ1 vẫn tiếp tục cự cãi, xô xát. Trong lúc xô xát, H nắm cổ áo của NLQ1 làm đứt sợi dây chuyền của NLQ1 đang đeo thì được mọi người can. Sau đó, NLQ1 đi về chòi nói với T và N về việc bị H giật đứt sợi dây chuyền. Tiếp đó, NLQ1 lấy một sợi dây xích bằng kim loại trong chòi, T và N mỗi người lấy một cây dao trong chòi của NLQ1 rồi chạy xe đi theo đến ngã ba đường vào sòng gà, T và N xuống xe đứng cạnh NLQ1. Lúc này, NLQ2 chạy xe đến. Một lúc sau, C1 điều khiển xe trở H đi đến, NLQ1 dùng dây xích đánh một cái trúng vào sườn trái và

một cái trúng vào bắp tay trái của Hiền (không để lại thương tích) làm cả xe, C1 và H bị ngã. H đứng lên bỏ chạy thì bị NLQ1 đuổi theo nhưng không kịp nên không gây thương tích gì cho H. NLQ2 thấy vậy cũng chạy theo NLQ1 một đoạn rồi quay lại. Tại nơi xe bị ngã, khi C1 đứng lên thì bị T1 dùng dao chém một dao trúng mô bàn tay trái và các ngón tay II, III, IV, V của bàn tay trái thì C1 bỏ chạy. Thấy vậy, N1 đuổi theo và dùng dao chém C1 dao thứ nhất không trúng, Nhớ chém tiếp dao thứ hai thì trúng vào cẳng tay trái của C1. Sau đó, T1 và N1 đi về, C1 được đưa đến trạm y tế xã T sơ cứu rồi chuyển tiếp lên Trung tâm y tế huyện T, sau đó chuyển đi bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng điều trị từ ngày 01/5/2018 đến 09/5/2018 thì xuất viện và có đơn yêu cầu xử lý những người đã gây thương tích cho C1.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/TgT.PY ngày 29/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận: Trần Văn C1 bị tổn thương 04 ngón tay II, III, IV và V của bàn tay trái, chức năng gấp 04 ngón bị hạn chế, cụ thể cứng các khớp liên đốt ngón II, III, IV và cứng một đốt liên khớp ngón V. Hai (02) tổn thương phần mềm gồm sẹo phần mềm sát mô cái, kích thước 02cm x 0,2cm; sẹo phần mềm chéch mặt trong 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước 4,5cm x 0,4cm, chức năng cổ tay trái không bị hạn chế. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21%. Tổn thương do vật sắc gây nên, không gây ảnh hưởng thẩm mỹ, gây ảnh hưởng chức năng ngón II, III, IV và V của bàn tay trái.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; các điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Cô Văn T, Huỳnh Hữu N. Bị cáo Cô Văn T được áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Cô Văn T, Huỳnh Hữu N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Cô Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2018

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu N 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/12/2018

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 584, 585, 586, 590 và 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

- Buộc bị cáo Cô Văn T bồi thường cho bị hại Trần Văn C1 tổng số tiền 23.025.000 đồng (Hai mươi ba triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

- Buộc bị cáo Huỳnh Hữu N bồi thường cho bị hại Trần Văn C1 tổng số tiền 23.025.000 đồng (Hai mươi ba triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

- Tiếp tục quản lý số tiền 2.000.000 đồng mà gia đình bị cáo Cô Văn T nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo cho việc thi hành án (Theo biên lai thu tiền ngày 18/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 14/3/2019, người bị hại ông Trần Văn C1, ông Nguyễn Văn H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại vì bỏ lọt người phạm tội là NLQ1.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của những người bị hại, hủy bản án sơ thẩm giao về cấp sơ thẩm điều tra lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt NLC1, NLC5. Xét thấy NLC1, NLC5 được triệu tập hợp lệ và sự vắng mặt của NLC1, NLC5 không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 và Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với NLC1, NLC5.

[2] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của người bị hại Nguyễn Văn H, Trần Văn C1 lập nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện T ngày 14/3/2019 là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của người bị hại Trần Văn C1, Nguyễn Văn H.

[3] Xét kháng cáo của những người bị hại Trần Văn C1, Nguyễn Văn H thấy rằng:

[3.1] Giai đoạn phúc thẩm phát sinh những tường trình của những người hiểu biết sự việc nhưng chưa được điều tra ở giai đoạn sơ thẩm, cụ thể:

[3.2] NLC2 có gửi đơn trình bày sự việc: Chiều ngày 01/5/2018 bà đi tìm N khi cách khoảng 400m thì thấy NLQ1 cầm dây lòi tới chửi bới um xùm có chiếc xe honda nằm gần lề đường trên đê biển, lúc này khoảng 5-6 người chạy tới chạy lui lao xao, NLQ1 kêu tụi mày chém chết mẹ nó hết cho tao có gì thì anh 5 lo, nói đi nói lại 3-4 lần, bà thấy có 2-3 người cầm dao chạy tới, chạy lui...

[3.3] NLC3 có trình bày: vào ngày 01/5/2018, ông và ông C1 có đứng xem đá gà nhưng không tham gia cá cược. NLQ1 và ông H xảy ra cự cãi. NLQ1 bỏ đi. Ông C1 điều khiển xe máy chở ông H về. NLQ1 đón đường kêu thêm 03 người đánh, chém ông H và ông C1. NLQ1 đạp xe máy do ông C1 điều khiển rồi dùng dây lòi tói đánh, NLQ1 bỏ chạy thoát, ông C1 bị té, 2 người đi cùng ông Hoài dùng dao chém C1. NLQ1 la nói “Tụi mày chém chết mẹ nó, có gì anh Năm lo”

[3.4] NLC4: Ngày 01/5/2018, ông H đá gà với NLQ1 thì xảy ra cự cãi. NLQ1 chửi: Tao cho em út chém chết mẹ tụi mày hết, NLQ1 bỏ đi ra lộ về hướng Bảy Giá. Ông và 1 số người đi ra từ chỗ đá gà đến đường về 7 giá khoảng gần 1 cây số thấy NLQ1 đứng ngay sát lộ cầm còng dây lòi tói dài độ chừng 5-6 tấc và 03 người đứng gần đó có 2 người cầm dao, có 1 chiếc xe chở 2 người đi chung vừa chở tới ngang mặt NLQ1, ông thấy NLQ1 dùng dây lòi tói đánh vào người của H, C1, đạp xe ngã ngang, NLQ1 la kêu tụi mày chém chết mẹ nó có gì anh 5 lo thì có 02 người đi chung với NLQ1 lao tới cầm 2 cây dao chém ông H và C1. Ông thấy vậy quá sợ nên bỏ đi nơi khác.

[3.5] Những trình bày này của NLC2, NLC3, NLC4 phù hợp với lời khai của các bị cáo, của những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể:

[3.5.1] Lời khai của các bị cáo Cô Văn T (T), Huỳnh Hữu N (C) đều khai thống nhất: NLQ1 kêu T và N lấy đồ nghề, nghĩa là hung khí dao chém mấy thằng nó (C1 và H nhỏ). N cầm cây dao rựa, H cầm cây tầm guồng, NLQ1 cầm dây lòi tói chạy xe đến ngã rẽ vào sòng gà tất cả đều xuống xe đón đường C1 và H để đánh, lúc đó NLQ1 điện thoại chop NLQ2 “Mày ở đâu vậy, về đây gấp có chuyện nè” thì thấy NLQ2 chạy xe đến cầm khúc cây. Đợi khoảng 10 phút thì thấy H và C1 chạy xe đến, NLQ1 cầm dây lòi tói đánh trúng H, C1 làm xe bị ngã, thầy Năm NLQ1 xông vào đánh H, H bỏ chạy không biết có thương tích gì hay không. Còn T và N (Ch) chém C1, Ch chém trước trúng tay của C1, sau đó T xông vào chém thêm một dao cũng trúng tay của C1. Sau đó thì Thầy Năm kêu rút nên T, N rút nên không biết thương tích của C1 như thế nào. Nguyên nhân chém C1 là do NLQ1 kêu T và N đi chém C1 và H nên T và N đi chém. Do T và N ăn ở và nuôi gà đá cho NLQ1, nếu T và N không đi sợ bị NLQ1 đuổi (BL 36-44, BL 109-119), Biên bản đối chất Cô Văn T, NLQ1 (BL 118-119)

[3.5.2] Lời khai của bị cáo N, bị cáo T tại tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm đều khai thống nhất: NLQ1 kêu chém mấy thằng nó có gì ông chịu trách nhiệm cho. Việc NLQ1 kêu có NLQ2 biết. Bị cáo T thấy NLQ1 có điện thoại cho NLQ2 (BL 283, 284, 279).

[3.5.3] Lời khai của NLQ2: Chiều ngày 01/5/2018 Thầy Năm (NLQ1) có điện thoại cho NLQ2 nói là Thầy Năm bị đánh ở trong trường gà bé Thọ ấp G, thị trấn T. Nghe vậy NLQ2 mới chạy xe xuống chòi nuôi gà của thầy năm nhưng

không gặp nên NLQ2 điện cho thầy Năm hỏi, thầy Năm nói đang ở đầu đường vô sông gà, NLQ2 chạy lại thấy có Sứ, Cu Da, T, Ch, thầy Năm, C1 và 1 số người NLQ2 biết mặt nhưng không biết tên (BL 45-47). Tại phiên tòa phúc thẩm NLQ2 khai có nghe NLQ1 kêu T và N chém mấy thằng nó có gì thì NLQ1 chịu.

[3.5.4] Lời khai của NLQ1 (BL 129-130) “Tôi gọi điện cho NLQ2 và nói “Có chuyện rồi”, NLQ2 hỏi tôi ở đâu, tôi nói “đường vào trường gà”. NLQ2 đến và hỏi tôi chuyện gì, tôi mới kể lại sự việc H cự cãi giật đứt dây chuyền tôi. Sau đó tôi thấy C1 chở H đến, tôi cầm dây xích đánh vào vai H cái và khi H bị ngã tôi đánh tiếp H 1 cái, H bỏ chạy, tôi và NLQ2 đi lại lấy xe thì không còn người nào.

[3.5.5] Lời khai của người bị hại Trần Văn C1 (BL 15- 21, 120-125):

Khoảng 14 giờ ngày 01/5/2018 Hiền đến nhà rủ C1 đi uống cà phê, khi xe chạy đến khu vực ấp G thì gặp 1 sông gà, C1 và H dừng lại xem. Khoảng 10 phút thì H và NLQ1 xảy ra cự cãi, sau đó NLQ1 bỏ về, khoảng 5 phút sau C1 và H cũng đi về. H điều khiển xe chở C1 1 đoạn thì thấy NLQ1, T, N, NLQ2 đứng chặn đường. C1 nói với H để C1 chạy xe vì C1 không có mâu thuẫn với Hoài nên nếu chở chắc không có chuyện gì xảy ra. C1 chở H 1 đoạn khoảng 200m đến chỗ NLQ1, NLQ1 đẩy xe C1 và H làm ngã xe, lúc này T cầm dao đuổi chém C1 1 cái trúng tay trái đứt các ngón tay, C1 bỏ chạy thì Nhớ đuổi theo cầm cây dao rựa chém 1 cái trúng gần cổ tay trái, C1 ngã xuống, T chạy đến dùng cây dao bẻ không bẻ được 1 cái vào vai phải của C1, C1 ngất xỉu và được Bé Th đưa đi cấp cứu.

[3.5.6] Lời khai của người bị hại Nguyễn Văn H:

Khoảng 16 giờ ngày 01/5/2018 H và NLQ1 cự cãi nhau ở sông gà, NLQ1 ôm gà bỏ ra về, khoảng 20 phút sau thì H và C1 chạy xe về, đi 1 đoạn thì bị NLQ1, NLQ2, T, Ch chặn đường. Hoài cầm dây xích đánh H, C1 thì bị NLQ2, Thọ, Ch rượt chém. H bỏ chạy được còn C1 bị chém gây thương tích, sau đó thì NLQ1, NLQ2, T, Ch lên xe bỏ đi. Sau đó C1 được Th đưa đi cấp cứu.

[3.5.7] Tại các biên bản đối chất giữa bị cáo N với NLQ1 (BL 176-178), đối chất giữa bị cáo T với NLQ1 (BL 118-119): N và T đều khai giống lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm.

[3.5.8] Tại phiên tòa phiên tòa phúc thẩm NLQ1 khai giữa ông và bị cáo T, bị cáo N, NLQ2, NLC2 không có mâu thuẫn, xích mích nhau và ông không thừa nhận việc ông kêu T, N, NLQ2 chém C1 và H. Tại tòa NLQ1 khai là ông không biết việc ông mang theo dây xích (lời tôi đi đánh người là vi phạm pháp luật, nhưng cũng chính ông khai là khi thấy T, N cầm dao theo ông nói với các bị cáo “tụi mày đi đánh nhau mà cầm dao lỡ chém người ta thì ở tù, còn chưa chém được Công an thấy cầm dao là phạt mỗi thằng 1.500.000đ”, quá trình điều tra NLQ1 khai không có điện thoại cho NLQ2, tuy nhiên lời khai của NLQ2 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều khai: NLQ1 có điện thoại cho

NLQ2 nói là: có chuyện rồi, Thầy Năm bị đánh ở trong trường gà Bé Thọ ấp G, thị trấn T. NLQ1 khai không có kêu T, N đi chém các bị hại, tuy nhiên lời khai của các bị cáo, lời khai của NLQ1, NLC2, NLC3, NLC4 tại tòa đều khai nghe “NLQ1 kêu chém mấy thằng nó có gì thì ông chịu trách nhiệm”. Như vậy, lời khai của NLQ1 là không trung thực, không phù hợp với diễn biến sự việc vụ án. Bản thân các bị cáo không có mâu thuẫn với các bị hại, các bị cáo phụ thuộc NLQ1 về kinh tế, hung khí các bị cáo lấy trong chòi của NLQ1, các bị cáo không có mâu thuẫn với NLQ1. Đồng thời, khi ông C1, ông H chạy từ sòng gà ra thì ông Hoài là người dùng dây xích đánh H và C1 và là người xô ngã xe giúp cho các bị cáo gây thương tích cho ông C1.

[3.5.9] Từ những cơ sở trên cho thấy: giai đoạn xét xử phúc thẩm phát sinh chứng cứ mới và những chứng cứ này ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nhưng việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, những chứng cứ này khi xem xét cùng với diễn biến của vụ án thể hiện có căn cứ cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, căn cứ vào Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đơn kháng cáo của những người bị hại hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm để tra lại những nội dung như sau:

- Làm rõ tại hiện trường thời điểm trước, trong và sau khi đánh nhau ngoài các bị cáo, những người bị hại, NLQ1, NLQ2 thì còn ai khác chứng kiến nữa hay không?

- Làm rõ mối quan hệ giữa NLC2, NLC3, NLC4, NLC5 có bà con thân thích với các bị cáo, người bị hại, NLQ1, NLQ2 hay không? Lấy lời khai những người này theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về những gì họ trực tiếp thấy và nghe. Cho đối chất giữa những người này với NLQ1.

- Trong hồ sơ thể hiện Th là người đưa ông C1 đi cấp cứu, làm rõ họ, tên, nơi cư trú của Th, lấy lời khai của Th làm rõ có chứng kiến sự việc như thế nào.

- Thực nghiệm điều tra vụ án.

[4] Do bản án sơ thẩm bị hủy nên các bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của những người bị hại ông Trần Văn C1, ông Nguyễn Văn H.

2. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T để điều tra lại.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: những người bị hại ông Trần Văn C1, ông Nguyễn Văn H không phải chịu.

4. Tiếp tục tạm giam các bị cáo cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng thụ lý lại vụ án.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện T (02);
- VKSND huyện T (01);
- CQĐT - Công an huyện T (01);
- CQTHAHS-Công an huyện T (01);
- Chi cục THADS huyện T (01);
- Bị cáo, bị hại (04).
- NLQ (03)
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PHSNV- Công an tỉnh Sóc Trăng (01)
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Tăng Thị Thúy Nga